

BẢN TIN PHÁP LUẬT

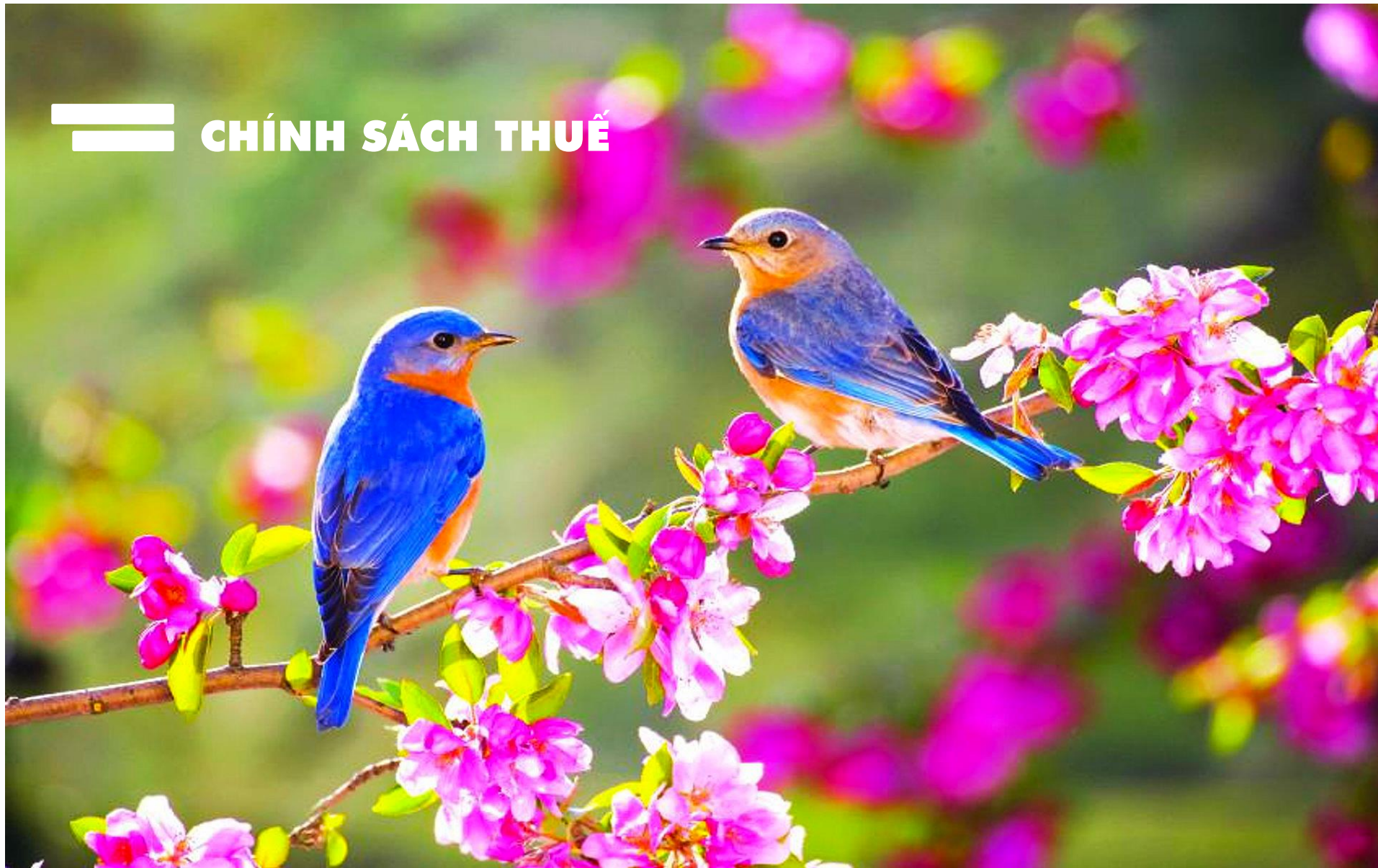
Tháng 2/2022



MỤC LỤC

1. Chính sách thuế	3
2. Kiến thức pháp luật	14
• Đã có mức điều chỉnh tiền lương, thu nhập đóng BHXH 2022. • Từ 1/2, giảm thuế giá trị gia tăng một số mặt hàng xuống 8%. • Gia hạn thời hạn nộp thuế TNCN, TNDN trong năm 2022.	
3. Quy định chứng khoán	21
4. Văn bản quản lý của nhà nước	24
• Nghị định số 02/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ • Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 của Chính phủ • Thông tư số: 01/2022/TT-BQP ngày 03/01/2022 của Bộ Quốc Phòng • Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường • Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội • Nghị định số: 15/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ.	

CHÍNH SÁCH THUẾ



1. Công văn số 4669/TCT-CS ngày 02/12/2021 và công văn số 4735/TCT-CS ngày 06/12/2021 về chính sách thuế TNDN

Về việc gia hạn nộp thuế TNDN: Doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây dựng thì thuộc đối tượng áp dụng gia hạn nộp thuế TNDN (theo nghị định số 52/2021/NĐ-CP) đối với số thuế TNDN tạm nộp của quý 1, quý 2 kỳ tính thuế TNDN năm 2021. Về chính sách thuế TNDN đối với dự án đầu tư mở rộng thuộc lĩnh vực bảo vệ môi trường: Năm 2017, doanh nghiệp có thực hiện tăng vốn để đầu tư phát triển, mở rộng quy mô sản xuất của dự án đầu tư từ năm 2001 đang hoạt động tại Khu công nghiệp. Nếu dự án này đáp ứng một trong ba tiêu chí về dự án đầu tư mở rộng (khoản 4, điều 10 Thông tư 96/2015/TT-BTC) thì được lựa chọn hưởng ưu đãi thuế TNDN theo dự án đang hoạt động theo thời gian còn lại (thuế suất, thời gian miễn giảm) hoặc được áp dụng thời gian miễn, giảm thuế đối với dự án đầu tư mới trên cùng địa bàn hoặc lĩnh vực ưu đãi thuế TNDN. Việc xác định dự án thuộc lĩnh vực hưởng ưu đãi, hỗ trợ với hoạt động bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền của cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành.

2. Công văn số 4815/TCT-KK ngày 09/12/2021 và công văn số 4838/TCT-CS ngày 10/12/2021 về hoàn thuế GTGT:

Đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu: DN đề nghị hoàn thuế từ quý 1/2018 đến tháng 6/2021. Trong đó, chỉ có kỳ kê khai thuế quý 2,3/2020 có phát sinh doanh thu của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu. Cục thuế sẽ kiểm tra, xác định chính xác số thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu chưa khấu trừ hết lũy kế đến hết quý 3/2020 đủ điều kiện hoàn để giải quyết hoàn thuế theo đúng quy định. Đối với số thuế GTGT của hàng hóa, dịch vụ mua vào kỳ kê khai thuế từ quý 4/2020 - tháng 6/2021 không phát sinh doanh thu xuất khẩu thì chuyển khấu trừ tiếp vào các kỳ kê khai thuế tiếp theo.

Đối với dự án đầu tư: Dự án đầu tư đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương theo quyết định năm 2018, đã được Ban quản lý khu CN cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. Nếu việc thay đổi tiến độ thực hiện dự án đối với các hạng mục còn lại đang đầu tư theo tiến độ đầu tư ghi trong Giấy chứng nhận thay đổi lần thứ 6, DN tiếp tục kê khai số thuế GTGT đầu vào của dự án trên tờ khai thuế GTGT dành cho dự án đầu tư (mẫu 02/GTGT) và thực hiện bù trừ với việc kê khai thuế GTGT của hoạt động sản xuất kinh doanh đang thực hiện trên tờ khai thuế GTGT mẫu 01/GTGT. Nếu sau khi bù trừ, số thuế GTGT đầu vào của dự án đầu tư chưa được khấu trừ hết thì Cục thuế xem xét giải quyết hoàn thuế theo quy định (khoản 3, điều 1 thông tư 130/2016/TT-BTC).

3. Công văn số: 457/CTHN-TTHT ngày 07/01/2022 của Cục Thuế TP Hà Nội về việc xuất hóa đơn chiết khấu thương mại.

Trả lời văn bản số 21122021/CV-LNL ngày 21/12/2021 của Công ty TNHH Lock & Lock HN về việc xuất hóa đơn chiết khấu thương mại, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

Căn cứ Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2021 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ:

Căn cứ Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính.

Căn cứ các quy định trên, trường hợp Công ty sử dụng hóa đơn điện tử theo Nghị định số 123/2020/NĐ-CP của Chính phủ, có áp dụng chiết khấu thương mại cho khách mua hàng theo quy định của pháp luật thì nội dung hóa đơn phải đảm bảo theo quy định tại điểm đ Khoản 6 Điều 10 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP. Trường hợp việc chiết khấu thương mại căn cứ vào số lượng, doanh số hàng hóa, dịch vụ thì số tiền chiết khấu của hàng hóa đã bán được tính điều chỉnh trên hóa đơn bán hàng hóa, dịch vụ của lần mua cuối cùng hoặc kỳ tiếp sau; trường hợp số tiền chiết khấu được lập khi kết thúc chương trình (kỳ) chiết khấu hàng bán thì được lập hóa đơn điều chỉnh kèm bảng kê các số hóa đơn cần điều chỉnh, số tiền, tiền thuế điều chỉnh theo quy định tại Khoản 22 Điều 7 Thông tư số 219/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính.

[Download](#)

4. Công văn số: 459/CTHN-TTHT ngày 07 tháng 01 năm 2022 của Cục Thuế TP Hà Nội về việc xuất hóa đơn điện tử.

Trả lời công văn số 09/12/2021 AB đề ngày 09/12/2021 của Công ty CP truyền thông AB vướng mắc về chính sách thuế, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Nghị định 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn,

- Căn cứ Điều 30 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy về xử phạt hành vi vi phạm quy định về chuyển dữ liệu hóa đơn điện tử.

Vậy trường hợp Công ty sử dụng hóa đơn điện tử đã lập có thời điểm ký số trên hóa đơn khác thời điểm lập hóa đơn thì thời điểm khai thuế là thời điểm lập hóa đơn theo hướng dẫn tại Khoản 9 Điều 10 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP.

Trường hợp Công ty sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế là hóa đơn điện tử được cơ quan thuế cấp mã trước khi tổ chức, cá nhân bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ gửi cho người mua. Đối với trường hợp người bán hàng hóa dịch vụ sử dụng hóa đơn điện tử không có mã của Cơ quan Thuế thì phải chuyển dữ liệu hóa đơn đã lập đến cơ quan Thuế qua Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế theo quy định tại Khoản 3 Điều 22 Nghị định 123/2020/NĐ-CP.

[Download](#)

5. Công văn số: 80/TCT-KK ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Tổng cục thuế về việc hoàn thuế GTGT đối với dự án ODA không hoàn lại.

Trả lời Công văn số 2911/CV/FAVINAENC ngày 29/11/2021 của Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Vina E&C về việc hướng dẫn các thủ tục, hồ sơ khai thuế để hoàn thuế GTGT đối với nhà thầu chính khi thực hiện Dự án “Xử lý môi trường ô nhiễm Dioxin tại sân bay Biên Hòa” có sử dụng vốn ODA không hoàn lại của Chính phủ Hoa Kỳ, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 13 Luật thuế GTGT năm 2008 quy định về các trường hợp hoàn thuế.

Căn cứ điểm a khoản 1 và khoản 4 Điều 72 Luật Quản lý thuế năm 2019 quy định về tiếp nhận và phản hồi thông tin hồ sơ hoàn thuế.

Căn cứ khoản 2 Điều 90 Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ quy định về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài;

Căn cứ điểm a khoản 6 Điều 18 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về đối tượng và trường hợp được hoàn thuế GTGT;

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 6 Thông tư số 181/2013/TT-BTC ngày 03/12/2013 của Bộ Tài chính

Căn cứ điểm a khoản 1 và khoản 2 Điều 27; khoản 1 và điểm c.2.3 khoản 2 Điều 28 Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính

Căn cứ các quy định trên, trường hợp Công ty là nhà thầu chính ký hợp đồng trực tiếp với nhà tài trợ để thực hiện dự án sử dụng vốn ODA không hoàn lại thì thuộc đối tượng được xem xét giải quyết hoàn thuế GTGT đối với dự án ODA theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 13 Luật thuế GTGT năm 2008 và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT đối với nhà thầu chính ký hợp đồng trực tiếp với nhà tài trợ để thực hiện dự án sử dụng vốn ODA không hoàn lại được thực hiện theo hướng dẫn tại khoản 1 và điểm c.2.3 khoản 2 Điều 28 Thông tư số 80/2021/TT-BTC.

Trường hợp Công ty Vina E&C đề nghị hoàn thuế đối với Dự án “Xử lý môi trường ô nhiễm Dioxin tại sân bay Biên Hòa” sử dụng vốn ODA không hoàn lại của Chính phủ Hoa Kỳ thì đề nghị Công ty Vina E&C nộp hồ sơ đề nghị hoàn thuế tại cơ quan thuế quản lý trực tiếp là Cục Thuế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo quy định tại điểm a khoản 1, khoản 4 Điều 72 Luật Quản lý thuế năm 2019 và hướng dẫn tại điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 27 Thông tư số 80/2021/TT-BTC để được xem xét giải quyết hoàn thuế theo quy định.

[Download](#)

6. Công văn số: 1460/CTHN-TTHT ngày 14 tháng 11 năm 2022 của Cục Thuế TP Hà Nội về việc Lập hóa đơn kèm bảng kê đối với doanh số bán lẻ cho khách hàng trong ngày không lấy hóa đơn.

Trả lời công văn số 91/CV-CTLB đề ngày 21/12/2021 của Công ty CP thương mại đầu tư Long Biên (gọi tắt là Công ty) vướng mắc về chính sách thuế, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ:

Căn cứ quy định nêu trên, trường hợp Công ty là cơ sở kinh doanh thương mại bán lẻ, việc hạch toán toàn bộ hoạt động kinh doanh được thực hiện tại trụ sở chính hệ thống máy tính tiền kết nối với máy tính chưa đáp ứng điều kiện kết nối chuyển dữ liệu với cơ quan thuế, từng giao dịch bán hàng hóa có in Phiếu tính tiền cho khách hàng, dữ liệu Phiếu tính tiền có lưu trên hệ thống thì cuối ngày Công ty căn cứ thông tin từ Phiếu tính tiền để tổng hợp lập hóa đơn điện tử cho các khách hàng không có nhu cầu nhận hóa đơn theo quy định tại điểm g Khoản 4 Điều 9 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP nêu trên.

Đề nghị Công ty căn cứ tình hình thực tế tại đơn vị và đối chiếu với các văn bản quy phạm pháp luật nêu trên để thực hiện theo đúng quy định.

[Download](#)

7. Công văn số: 1461/CTHN-TTHT ngày 14 tháng 01 năm 2022 của Cục Thuế TP Hà Nội về việc Thanh toán giao dịch qua tài khoản chứng khoán.

Trả lời công văn số 42/2021/CV-SUNWAY ngày 27/12/2021 của Công ty CP đầu tư đường Mặt Trời vướng mắc về chính sách thuế, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

Căn cứ Khoản 10 Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế giá trị gia tăng và quản lý thuế tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ.

Căn cứ quy định nêu trên, trường hợp Công ty có phát sinh các nghiệp vụ mua bán hàng hóa, dịch vụ góp vốn thực hiện các hợp đồng hợp tác kinh doanh, chuyển nhượng chứng khoán...thực hiện thanh toán theo quy định tại Khoản 10 Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC thì được coi là là hình thức thanh toán không dùng tiền mặt.

Đề nghị Công ty căn cứ tình hình thực tế tại đơn vị và đối chiếu với các văn bản quy phạm pháp luật nêu trên để thực hiện theo đúng quy định.

[Download](#) 7

8. Công văn số: 1832/CTHN -TTHT ngày 17 tháng 01 năm 2022 của Cục Thuế TP Hà Nội về việc khấu trừ thuế GTGT đầu vào, cụ thể

Theo quy định tại điểm a khoản 9 Điều 1 Thông tư 26/2015/TT-BTC, đối với tài sản cố định, hàng hóa, dịch vụ sử dụng đồng thời cho hoạt động kinh doanh chịu và không chịu thuế GTGT thì doanh nghiệp chỉ được khấu trừ phần thuế đầu vào dùng cho hoạt động kinh doanh chịu thuế.

Đối với phần thuế đầu vào không được khấu trừ, doanh nghiệp được hạch toán vào chi phí hợp lý khi tính thuế TNDN hoặc tính vào nguyên giá tài sản cố định (khoản 9 Điều 14 Thông tư 219/2013/TT-BTC)

[Download](#)

9. Công văn số: 1829/CTHN-TTHT ngày 17 tháng 01 năm 2022 của Cục Thuế TP Hà Nội về việc lập hóa đơn đối với hoạt động xây dựng, cụ thể

Thời điểm lập hóa đơn đối với hoạt động xây dựng đã được quy định rõ tại khoản 2 Điều 16 Thông tư 39/2014/TT-BTC (với hóa đơn giấy) và Điều 9 Nghị định 123/2020/NĐ-CP (với hóa đơn điện tử)

Theo đó, bất kể doanh nghiệp sử dụng hóa đơn giấy hay hóa đơn điện tử thì thời điểm lập hóa đơn đối với hoạt động xây dựng, lắp đặt đều xác định theo thời điểm bàn giao công trình, hạng mục công trình

[Download](#)

10. Công văn số: 1826/CTHN-TTHT ngày 17 tháng 01 năm 2022 của Cục Thuế TP Hà Nội về thuế suất thuế giá trị gia tăng.

Trường hợp doanh nghiệp nội địa bán hàng cho DNCX, nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện quy định tại Điều 9 Thông tư 219/2013/TT-BTC sẽ được hưởng thuế GTGT 0%.

Điều kiện khấu trừ, hoàn thuế GTGT đối với hàng xuất khẩu được quy định tại Điều 16 Thông tư 219/2013/TT-BTC.

[Download](#)

11. Công văn số: 716/BTC-TCT ngày 20/01/2022 của Bộ Tài chính về việc xử lý xóa nợ.

Bộ Tài chính nhận được công văn số 5522/UBND-TH ngày 7/9/2021 của UBND tỉnh Bình Định đề nghị hướng dẫn áp dụng Điều 152 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc hội. Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

1. Về chế độ quy định

1.1. Quy định về xóa nợ theo Luật Quản lý thuế

- Tại khoản 1 Điều 152 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 19/6/2019 của Quốc hội.

- Tại khoản 3 Điều 65 Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006 của Quốc hội

- Tại điểm c khoản 2 Điều 67 Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006 của Quốc hội.

1.2. Quy định về xử lý nợ theo Nghị quyết số 94/2019/QH14 của Quốc hội

- Tại Điều 4 Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội quy định về đối tượng được xử lý nợ.

- Tại điểm d khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội quy định về thẩm quyền xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với DN và tổ chức.

2. Căn cứ các quy định trên, trường hợp DN (người nộp thuế) thuộc trường hợp xóa nợ theo quy định tại khoản 3 Điều 65 Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006 của Quốc hội nếu có đầy đủ hồ sơ theo quy định; thẩm quyền xóa nợ thuộc Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan.

Trường hợp DN đã bị thu hồi giấy phép đăng ký kinh doanh (từ năm 2018), nếu không có đầy đủ hồ sơ để thực hiện xóa nợ theo Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 thì thuộc đối tượng được xem xét xử lý khoanh nợ tiền thuế, xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp theo quy định tại khoản 5 Điều 4 Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội; thẩm quyền xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp thuộc Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định. Việc xóa nợ tiền thuế được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 152 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 19/6/2019 của Quốc hội.

[Download](#)

12. Công văn số: 3925/CTHN-TTHT ngày 27 tháng 01 năm 2022 của Cục Thuế TP Hà Nội về việc Chi phí được trừ đối với khoản thanh toán cho người lao động những ngày phép chưa nghỉ.

Trả lời công văn số 19/CV/VNPTEPAY ngày 20/01/2022 của Công ty Cổ phần Thanh toán Điện tử VNPT (sau đây gọi tắt là Công ty) hỏi về xác định chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN đối với khoản thanh toán cho người lao động những ngày phép chưa nghỉ, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Bộ luật Lao động số 45/2019/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2019.
- Căn cứ Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22 tháng 6 năm 2015 của Bộ Tài chính.
- Căn cứ Khoản 2 Điều 3 Thông tư số 25/2018/TT-BTC ngày 16 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính.

Căn cứ các quy định nêu trên, trường hợp Công ty chi trả khoản tiền lương cho những ngày chưa nghỉ hàng năm của người lao động phù hợp với các quy định của Bộ luật Lao động và các văn bản hướng dẫn thi hành thì Công ty được tính vào chi phí được trừ đối với khoản chi phí nêu trên nếu đáp ứng được các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 4 và không thuộc các khoản 2 Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có)

[Download](#)

13. Công văn số: 3926/CTHN-TTHT ngày 27/01/2022 của Cục Thuế TP Hà Nội về việc Chính sách thuế GTGT theo Nghị định số 92/2021/NĐ-CP.

Cục Thuế TP Hà Nội nhận được công văn số 11/CV-BTP ngày 17/01/2022 của Báo Tiền Phong đề nghị giải đáp vướng mắc về chính sách thuế GTGT theo Nghị định số 92/2021/NĐ-CP.

- Căn cứ Điều 4 Luật Xuất bản số 19/2012/QH13 ngày 20/11/2012 của Quốc hội.
- Căn cứ Nghị định số 92/2021/NĐ-CP ngày 27/10/2021 của Chính phủ.

Căn cứ các quy định nêu trên Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

Trường hợp Báo Tiền Phong kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 3 Nghị định số 92/2021/NĐ-CP ngày 27/10/2021, thuộc Mục J - Thông tin và truyền thông - Danh mục hàng hóa, dịch vụ được giảm mức thuế GTGT tại Phụ lục 01 ban hành kèm theo Nghị định số 92/2021/NĐ-CP ngày 27/10/2021 của Chính phủ thì thuộc đối tượng giảm thuế GTGT (trừ trường hợp kinh doanh theo hình thức trực tuyến) kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2021 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2021.

[Download](#)

14. Công văn số: 314/TCT-KK ngày 27/01/2022 của Tổng cục Thuế về việc hoàn thuế GTGT đối với dự án ODA

Trả lời Công văn số 4094/BXD-KHCN ngày 01/10/2021 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn thủ tục ghi thu, ghi chi để hoàn thuế giá trị gia tăng (GTGT) đối với Dự án EECB do Bộ Xây dựng thực hiện, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 13 Luật thuế GTGT năm 2008 quy định về các trường hợp hoàn thuế;

Căn cứ khoản 2 Điều 90 và khoản 8 Điều 98 Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ;

Căn cứ hướng dẫn tại điểm c.1 khoản 2 Điều 28 Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính;

Căn cứ hướng dẫn tại Thông tư số 225/2010/TT-BTC ngày 31/12/2010 của Bộ Tài chính.

Căn cứ các quy định trên, trường hợp Dự án EECB là dự án sử dụng vốn ODA không hoàn lại đã được Bộ Tài chính xác nhận viện trợ và Kho bạc Nhà nước xác nhận hạch toán ghi thu chi ngân sách nhà nước giai đoạn từ T10/2020 đến tháng 03/2021 là đã đảm bảo về hồ sơ hoàn thuế GTGT kỳ hoàn thuế từ tháng 10/2020 đến tháng 03/2021 theo hướng dẫn tại điểm c.1.2 khoản 2 Điều 28 Thông tư số 80/2021/TT-BTC.

[Download](#)

15. Công văn số: 4251/CTHN-TTHT ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Cục Thuế TP Hà Nội về việc hóa đơn chứng từ.

Trả lời công văn số 2312/2021/CV-RUBY ngày 23/12/2021 Công ty TNHH Ruby Development Việt Nam (sau đây gọi tắt là “Công ty”) đề nghị hướng dẫn về hóa đơn chứng từ, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc hội.

- Căn cứ Nghị định 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn,

Căn cứ các quy định trên, Cục thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

Trường hợp Công ty sử dụng hóa đơn điện tử theo Nghị định 123/2020/NĐ-CP, khai thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ thì sử dụng hóa đơn giá trị gia tăng cho hoạt động xuất khẩu hàng hóa, cung cấp dịch vụ ra nước ngoài theo quy định tại Khoản 1 Điều 8 Nghị định 123/2020/NĐ-CP.

Đồng tiền ghi trên hóa đơn được thực hiện theo quy định tại điểm c Khoản 13 Điều 10 Nghị định 123/2020/NĐ-CP.

Đề nghị Công ty căn cứ vào quy định pháp luật, đối chiếu với tình hình thực tế để thực hiện.

[Download](#)

16. Công văn số: 238/BYT-KCB ngày 14/01/2022 về hồ sơ đề nghị giải quyết hưởng chế độ bảo hiểm xã hội đối với người lao động điều trị Covid -19.

Theo Bộ y tế, về nguyên tắc, người lao động điều trị Covid - 19 chỉ được giải quyết chế độ BHXH khi có giấy chứng nhận nghỉ hưởng BHXH được cấp đúng mẫu và trình tự quy định tại Thông tư 56/2017/TT-BYT.

Pháp luật hiện hành chưa có quy định cho phép sử dụng các giấy tờ khác (ví dụ giấy xác nhận hoàn thành cách ly của đại phương cấp) để thay thế giấy chứng nhận nghỉ hưởng BHXH; đồng thời cũng không có quy định chấp nhận những giấy tờ cấp sai quy định vẫn có giá trị làm thủ tục hưởng chế độ BHXH.

Tuy nhiên để kịp thời giải quyết quyền lợi BHXH cho người lao động trong giai đoạn dịch bệnh, Bộ y tế sẽ báo cáo, đề xuất với Chính phủ hoặc Quốc hội có giải pháp tháo gỡ những vướng mắc nêu trên.

[Download](#)

17. Công văn số: 4252/CTHN-TTHT ngày 28/01/2022 của Cục Thuế TP Hà Nội về việc chính sách thuế TNCN liên quan đến chi phí phòng chống Covid-19.

Cục Thuế TP Hà Nội nhận được công văn số 1/2021/CV-DVC ngày 07/01/2022 của Công ty TNHH Denzai Việt Nam hỏi về chính sách thuế TNCN liên quan đến chi phí cách ly phòng chống Covid-19 cho người lao động. Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

Về nội dung vướng mắc của Công ty về chính sách thuế TNCN đối với khoản chi phí liên quan đến dịch Covid-19 đã được Tổng cục Thuế hướng dẫn tại công văn số 4110/TCT-DNNCN ngày 27/10/2021“- Bộ Tài chính (Tổng cục Thuế) nhận được văn bản số KEV-21-199 ngày 02/03/2021 của Đại sứ quán Đại Hàn Dân Quốc tại Việt Nam, công văn số 0306/2021/MOF/EUC-HR&TSC ngày 03/06/2021 của Hiệp hội Dn Châu Âu tại Việt Nam và công văn số TCWG210621 ngày 21/06/2021 của Diễn đàn Dn Việt Nam đề nghị hướng dẫn về chính sách thuế đối với các khoản chi phí liên quan đến dịch Covid - 19. Bộ Tài chính (Tổng cục Thuế) rất hoan nghênh ý kiến của Đại sứ quán Đại Hàn Dân Quốc tại Việt Nam, Hiệp hội Dn Châu Âu tại Việt Nam và Diễn đàn Dn Việt Nam chúng tôi đánh giá cao các đơn vị cùng cộng đồng dn đã nỗ lực có các biện pháp khắc phục khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid - 19. Về chính sách thuế đối với khoản chi phí liên quan đến dịch Covid - 19, Bộ Tài chính (Tổng cục Thuế) có ý kiến như sau:

Đối với các khoản chi phí cách ly y tế do dịch Covid - 19 ở trong nước và tại nước ngoài đối với trường hợp đi công tác tại nước ngoài (chi phí tiền ăn, tiền ở; chi phí xét nghiệm Covid - 19; chi phí đưa đón từ nơi nhập cảnh vào Việt Nam hoặc từ nơi phát hiện đối tượng phải thực hiện cách ly y tế đến cơ sở cách ly y tế; chi phí phục vụ nhu cầu sinh hoạt trong những ngày cách ly y tế; ...) để thực hiện theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và các khoản chi phí xét nghiệm Covid - 19 hoặc mua kit xét nghiệm Covid - 19 cho người lao động, chi phí mua các thiết bị cho người lao động nhằm bảo vệ người lao động khỏi nguy cơ lây nhiễm trong quá trình làm việc và các chi phí ăn, ở của người lao động ở tại doanh nghiệp hoạt động theo phương án "3 tại chỗ" thì các khoản chi phí này được tính vào chi phí được trừ khi thuế thu nhập doanh nghiệp và không tính vào thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân của người lao động."

Đề nghị Công ty nghiên cứu văn bản hướng dẫn nêu trên và căn cứ tình hình thực tế phát sinh tại đơn vị để thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

[Download](#)



KIẾN THỨC PHÁP LUẬT

- 15 Đã có mức điều chỉnh tiền lương, thu nhập đóng BHXH 2022
- 17 Từ 1/2, giảm thuế giá trị gia tăng một số mặt hàng xuống 8%.
- 20 Gia hạn thời hạn nộp thuế TNCN, TNDN trong năm 2022.

I. Đã có mức điều chỉnh tiền lương, thu nhập đóng BHXH 2022

Ngày 31/12/2021, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội đã ban hành [Thông tư 36/2021/TT-BLĐTBXH](#) quy định mức điều chỉnh tiền lương và thu nhập tháng đã đóng bảo hiểm xã hội (BHXH).

Theo đó, đối với người lao động thuộc đối tượng thực hiện chế độ tiền lương do Nhà nước quy định bắt đầu tham gia BHXH từ ngày 01/01/2016 trở đi/do người sử dụng lao động quyết định, hưởng BHXH một lần hoặc bị chết mà thân nhân được hưởng trợ cấp tuất một lần trong thời gian từ 01/01/2022 đến 31/12/2022, tiền lương tháng đã đóng BHXH được điều chỉnh theo công thức sau:

$$\text{Tiền lương tháng đóng BHXH sau điều chỉnh của từng năm} = \text{Tổng tiền lương tháng đóng BHXH của từng năm} \times \text{Mức điều chỉnh tiền lương đã đóng BHXH của từng năm tương ứng}$$

Mức điều chỉnh tiền lương đã đóng BHXH của năm tương ứng được thực hiện theo Bảng 1 dưới đây:

Năm	Trước 1995	1995	1996	1997	1998	1999	2000	2001	2002	2003	2004	2005	2006	2007	2008
Mức điều chỉnh	5,10	4,33	4,09	3,96	3,68	3,53	3,58	3,59	3,46	3,35	3,11	2,87	2,67	2,47	2,01
Năm	2009	2010	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019	2020	2021	2022	
Mức điều chỉnh	1,88	1,72	1,45	1,33	1,25	1,2	1,19	1,16	1,12	1,08	1,05	1,02	1,0	1,0	

I. Đã có mức điều chỉnh tiền lương, thu nhập đóng BHXH 2022

Đối với người tham gia BHXH tự nguyện hưởng lương hưu, trợ cấp một lần khi nghỉ hưu, BHXH một lần hoặc bị chết mà thân nhân được hưởng trợ cấp tuất một lần trong thời gian từ ngày 01/01/2022 đến 31/12/2022, thu nhập tháng đã đóng BHXH được điều chỉnh theo công thức sau:

$$\text{Thu nhập tháng đóng BHXH tự nguyện sau điều chỉnh của từng năm} = \text{Tổng thu nhập tháng đóng BHXH của từng năm} \times \text{Mức điều chỉnh thu nhập tháng đã đóng BHXH của năm tương ứng}$$

Mức điều chỉnh thu nhập tháng đã đóng BHXH của năm tương ứng được thực hiện theo Bảng 2 dưới đây:

Năm	2008	2009	2010	2011	2012	2013	2014	2015
Mức điều chỉnh	2,01	1,88	1,72	1,45	1,33	1,25	1,2	1,19
Năm	2016	2017	2018	2019	2020	2021	2022	
Mức điều chỉnh	1,16	1,12	1,08	1,05	1,02	1,0	1,0	

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 20/02/2022. Các quy định tại Thông tư áp dụng từ ngày 01/01/2022.

II. Từ 1/2, giảm thuế giá trị gia tăng một số mặt hàng xuống 8%.

Chính phủ vừa ban hành [Nghị định số 15/2022/NĐ-CP](#) ngày 28/1/2022 quy định chính sách miễn, giảm thuế theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

Nghị định nêu rõ: Giảm thuế giá trị gia tăng đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10%, trừ nhóm hàng hóa, dịch vụ sau: viễn thông, hoạt động tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, kinh doanh bất động sản, kim loại và sản phẩm từ kim loại đúc sẵn, sản phẩm khai khoáng (không kể khai thác than), than cốc, dầu mỏ tinh chế, sản phẩm hoá chất; sản phẩm hàng hóa và dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt; công nghệ thông tin theo pháp luật về công nghệ thông tin.

Việc giảm thuế giá trị gia tăng cho từng loại hàng hóa, dịch vụ quy định trên được áp dụng thống nhất tại các khâu nhập khẩu, sản xuất, gia công, kinh doanh thương mại. Đối với mặt hàng than khai thác bán ra (bao gồm cả trường hợp than khai thác sau đó qua sàng tuyển, phân loại theo quy trình khép kín mới bán ra) thuộc đối tượng giảm thuế giá trị gia tăng.

Mức giảm thuế giá trị gia tăng

Nghị định quy định mức giảm thuế giá trị gia tăng như sau: Cơ sở kinh doanh tính thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ được áp dụng mức thuế suất thuế giá trị gia tăng 8% đối với hàng hóa, dịch vụ quy định ở trên.

Cơ sở kinh doanh (bao gồm cả hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh) tính thuế giá trị gia tăng theo phương pháp tỷ lệ % trên doanh thu được giảm 20% mức tỷ lệ % để tính thuế giá trị gia tăng khi thực hiện xuất hóa đơn đối với hàng hóa, dịch vụ được giảm thuế giá trị gia tăng quy định trên.

Nghị định nêu rõ cơ sở kinh doanh phải lập hóa đơn riêng cho hàng hóa, dịch vụ được giảm thuế giá trị gia tăng. Trường hợp cơ sở kinh doanh không lập hóa đơn riêng cho hàng hóa, dịch vụ được giảm thuế giá trị gia tăng thì không được giảm thuế giá trị gia tăng.

Trường hợp cơ sở kinh doanh đã lập hóa đơn và đã kê khai theo mức thuế suất hoặc mức tỷ lệ % để tính thuế giá trị gia tăng chưa được giảm theo quy định tại Nghị định này thì người bán và người mua phải lập biên bản hoặc có

II. Từ 1/2, giảm thuế giá trị gia tăng một số mặt hàng xuống 8%.

thỏa thuận bằng văn bản ghi rõ sai sót, đồng thời người bán lập hóa đơn điều chỉnh sai sót và giao hóa đơn điều chỉnh cho người mua. Căn cứ vào hóa đơn điều chỉnh, người bán kê khai điều chỉnh thuế đầu ra, người mua kê khai điều chỉnh thuế đầu vào (nếu có).

Trường hợp cơ sở kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng được giảm thuế giá trị gia tăng đã phát hành hóa đơn đặt in dưới hình thức vé có in sẵn mệnh giá chưa sử dụng hết (nếu có) và có nhu cầu tiếp tục sử dụng thì cơ sở kinh doanh thực hiện đóng dấu theo giá đã giảm 2% thuế suất thuế giá trị gia tăng hoặc giá đã giảm 20% mức tỷ lệ % bên cạnh tiêu thức giá in sẵn để tiếp tục sử dụng.

Cơ sở kinh doanh quy định tại Điều này thực hiện kê khai các hàng hóa, dịch vụ được giảm thuế giá trị gia tăng theo Mẫu số 01 tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định này cùng với Tờ khai thuế giá trị gia tăng.

Các quy định trên được áp dụng từ ngày 1/2/2022 đến hết ngày 31/12/2022.

Chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp

Nghị định quy định doanh nghiệp, tổ chức là người nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp của kỳ tính thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2022 đối với khoản chi ủng hộ, tài trợ bằng tiền, hiện vật cho các hoạt động phòng, chống dịch Covid-19 tại Việt Nam thông qua các đơn vị nhận ủng hộ, tài trợ.

Trường hợp công ty mẹ nhận khoản ủng hộ, tài trợ của các đơn vị thành viên để tập trung đầu mối thực hiện hoạt động ủng hộ, tài trợ thì công ty mẹ và các đơn vị thành viên được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp tương ứng với khoản ủng hộ, tài trợ của công ty mẹ và từng đơn vị thành viên. Công ty mẹ phải có Biên bản hoặc văn bản, tài liệu xác nhận khoản chi ủng hộ, tài trợ. Đơn vị thành viên phải có hóa đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật và có văn bản xác nhận của công ty mẹ về khoản ủng hộ, tài trợ của từng đơn vị thành viên.

II. Từ 1/2, giảm thuế giá trị gia tăng một số mặt hàng xuống 8%.

Đơn vị nhận ủng hộ, tài trợ bao gồm: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp; cơ sở y tế; đơn vị lực lượng vũ trang; đơn vị, tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao nhiệm vụ làm cơ sở cách ly tập trung; cơ sở giáo dục; cơ quan báo chí; các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; tổ chức đảng, đoàn thanh niên, công đoàn, hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam các cấp ở trung ương và địa phương; cơ quan, đơn vị chính quyền địa phương các cấp có chức năng huy động tài trợ; Quỹ phòng, chống dịch Covid-19 các cấp; Quỹ vắc xin phòng Covid-19; Cổng thông tin điện tử nhân đạo quốc gia; quỹ từ thiện, nhân đạo và tổ chức có chức năng huy động tài trợ được thành lập, hoạt động theo quy định của pháp luật.

Các đơn vị nhận ủng hộ, tài trợ có trách nhiệm sử dụng, phân phối đúng mục đích của khoản ủng hộ, tài trợ cho các hoạt động phòng, chống dịch Covid-19 đã tiếp nhận. Trường hợp đơn vị nhận ủng hộ, tài trợ sử dụng sai mục đích của khoản ủng hộ, tài trợ sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Nghị định yêu cầu Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo các cơ quan liên quan tại địa phương tăng cường phối hợp, trao đổi, cung cấp thông tin cho cơ quan thuế, cơ quan hải quan để quản lý chặt chẽ, xử lý nghiêm hành vi nâng giá trị, khai giá trị bất hợp lý trong hoạt động ủng hộ, tài trợ; phối hợp quản lý chặt chẽ giá mua bán hàng hóa, dịch vụ, hóa đơn cung cấp hàng hóa, dịch vụ và xử lý các trường hợp giá mua bán trên hợp đồng, giá trên hóa đơn cung cấp hàng hóa, dịch vụ không đúng với thực tế theo quy định của pháp luật.

Các quy định về chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp được áp dụng cho kỳ tính thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2022.

III. Gia hạn thời hạn nộp thuế TNCN, TNDN trong năm 2022

Đây là một trong những chính sách đáng chú ý tại [Nghị quyết 11/NQ-CP](#) do Chính phủ ban hành ngày 30/01/2022 về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết 43/2022/QH15 của Quốc hội.

Cụ thể, để hỗ trợ phục hồi doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, Chính phủ cho phép gia hạn thời hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt và tiền thuê đất trong năm 2022.

Bên cạnh đó, miễn, giảm nhiều loại thuế, phí, lệ phí:

- Các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất thuế giá trị gia tăng 10% được giảm 2% thuế suất (còn 8%) đối với cơ sở kinh doanh tính thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ...
- Giảm 50% mức thuế bảo vệ môi trường đối với nhiên liệu bay theo Nghị quyết số 13/2021/UBTVQH15.
- Tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp đối với khoản chi ủng hộ, tài trợ của doanh nghiệp, tổ chức cho các hoạt động phòng, chống dịch Covid-19 tại Việt Nam cho kỳ tính thuế năm 2022.
- Giảm 30% tiền thuê đất, thuê mặt nước của năm 2022 đối với tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân đang được Nhà nước cho thuê đất trực tiếp....

Ngoài ra, Chính phủ còn đề ra các chính sách khác để hỗ trợ phục hồi doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh như:

- Giảm 50% lệ phí trước bạ khi đăng ký ô tô
- Hỗ trợ lãi suất 2%/năm trong 2 năm 2022 - 2023 thông qua hệ thống các ngân hàng thương mại cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong các ngành, lĩnh vực: hàng không, vận tải kho bãi; du lịch, dịch vụ lưu trú, ăn uống, giáo dục và đào tạo; nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản...
- Nghiên cứu giữ ổn định tỷ lệ tối đa vốn ngắn hạn cho vay trung và dài hạn, tính toán hợp lý tỷ lệ dự trữ bắt buộc, thực hiện nghiệp vụ thị trường mở, tái cấp vốn, chỉ đạo các tổ chức tín dụng tiếp tục tiết giảm chi phí hoạt động để phân đầu giảm lãi suất cho vay khoảng 0,5% - 1% trong 2 năm 2022 và 2023, nhất là đối với lĩnh vực ưu tiên.
- Tiếp tục thực hiện cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi vay và giữ nguyên nhóm nợ đối với khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, theo dõi sát diễn biến kinh tế, thị trường tiền tệ để có giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, người dân phù hợp, đồng thời bảo đảm an toàn hoạt động của hệ thống các tổ chức tín dụng.



QUY ĐỊNH CHỨNG KHOÁN



Bãi bỏ hướng dẫn về chế độ tài chính đối với công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ tại Thông tư số 114/2021/TT-BTC ngày 17/12/2021 của Bộ Tài chính .

Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/02/2022 và áp dụng từ năm tài chính 2022, bãi bỏ toàn bộ nội dung hướng dẫn tại Thông tư số 146/2014/ TT-BTC ngày 06/10/2014. Theo đó: - Công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ, chi nhánh công ty quản lý quỹ nước ngoài tổ chức hoạt động, quản lý tài chính theo quy định tại Luật Chứng khoán năm 2019, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP, Thông tư số 121/2020/TT-BTC, Thông tư số 99/2020/TT-BTC, Thông tư số 91/2020/ TT-BTC và Thông tư số 48/2019/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc trích lập và xử lý các khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho, tổn thất các khoản đầu tư, nợ phải thu khó đòi và bảo hành sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, công trình xây dựng tại doanh nghiệp và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có). - Số dư quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ được bổ sung vốn điều lệ theo quy định tại Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14, các văn bản hướng dẫn và Điều lệ tổ chức và hoạt động của doanh nghiệp. - Số dư quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ được bổ sung vốn điều lệ hoặc sử dụng theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty theo quy định tại Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14, các văn bản hướng dẫn và Điều lệ tổ chức và hoạt động của doanh nghiệp, đảm bảo đáp ứng chỉ tiêu an toàn tài chính theo quy định của pháp luật chứng khoán.

Sửa đổi, bổ sung một số quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán tại Nghị định số 128/2021/ NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.

Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2022, sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020, theo đó: - Bổ sung hành vi vi phạm quy định phát hành chứng khoán: phạt tiền từ 100 đến 150 triệu đồng đối với hành vi không chuyển số tiền thu được từ đợt phát hành thêm vào tài khoản phong tỏa tại ngân hàng/ chi nhánh ngân hàng nước ngoài, sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán trước khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có thông báo bằng văn bản về việc nhận được báo cáo kết quả đợt phát hành. - Bổ sung xử phạt với hành vi nộp không đúng thời hạn hồ sơ hủy tư cách công ty đại chúng: phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

Tăng mức phạt với vi phạm quy định về công bố thông tin trong hoạt động chứng khoán từ 100 đến 200 triệu đồng lên 200 đến 300 triệu đồng với hành vi tạo dựng thông tin sai sự thật hoặc che giấu thông tin trong hoạt động chứng khoán. Hình thức xử phạt bổ sung: Đình chỉ hoạt động kinh doanh, dịch vụ chứng khoán; hoạt động văn phòng đại diện; hoạt động lưu ký, hoạt động bù trừ và thanh toán chứng khoán; hoạt động giao dịch chứng khoán có thời hạn từ 01 tháng đến 03 tháng đối với hành vi vi phạm.

.



VĂN BẢN QUẢN LÝ CỦA NHÀ NƯỚC

- 25 Nghị định số: 02/2022/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ
- 26 Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ.
- 27 Thông tư số: 01/2022/TT-BQP ngày 03 tháng 01 năm 2022 của Bộ Quốc Phòng.
- 28 Thông tư số: 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
- 29 Luật số: 03/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- 30 Nghị định số: 15/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ.

Nghị định số: 02/2022/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ.

Ngày 06 tháng 01 năm 2022 Chính phủ ban hành Nghị định số 02/2022/NĐ-CP về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản.

Theo đó, 08 mẫu hợp đồng kinh doanh bất động sản liên quan đến việc bán, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê mua, cho thuê lại bất động sản, chuyển nhượng dự án bất động sản áp dụng thực hiện từ 01/3/2022 như sau:

- Hợp đồng mua bán, thuê mua căn hộ chung cư.
- Hợp đồng mua bán, thuê mua căn hộ du lịch, căn hộ văn phòng kết hợp lưu trú.
- Hợp đồng mua bán, thuê mua nhà ở riêng lẻ.
- Hợp đồng mua bán, thuê mua nhà, công trình xây dựng khác không thuộc các trường trên.
- Hợp đồng thuê nhà ở, công trình xây dựng.
- Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất.
- Hợp đồng cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất.

- Hợp đồng chuyển nhượng toàn bộ (hoặc một phần) dự án bất động sản.

Nghị định 02/2022/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 01/3/2022, thay thế Nghị định 76/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015.

[Download](#)

Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ.

Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội, người lao động Việt nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, Theo đó:.

Khá nhiều vi phạm trong lĩnh vực lao động, việc làm sẽ bắt đầu bị xử phạt kể từ ngày 17/01/2022 như:

- Không xuất trình được sổ quản lý lao động khi cơ quan nhà nước yêu cầu, mức phạt từ 1-3 triệu đồng (điểm d khoản 1 Điều 8)
- Quấy rối tình dục tại nơi làm việc, mức phạt từ 15-30 triệu đồng (khoản 3 Điều 11).
- Thực hiện một trong các hành vi lôi kéo: dụ dỗ, hứa hẹn; quảng cáo gian dối haowcj thủ đoạn khác để lừa gạt người lao động với mục đích bóc lột, cưỡng bức lao động, mức phạt từ 50-75 triệu đồng (khoản 3 Điều 8).
- Buộc người lao động thực hiện hợp đồng lao động để khấu trừ nợ, mức phạt từ 50-75 triệu đồng (điểm b khoản 4 Điều 11).

- Sửa đổi thời hạn của hợp đồng lao động bằng phụ lục; không cung cấp bản sao các tài liệu liên quan đến quá trình làm việc theo yêu cầu của người lao động đã thôi việc, mức phạt từ 1-20 triệu đồng, tùy số lượng người lao động bị vi phạm (khoản 2 Điều 12).

- Không tổ chức đối thoại định kỳ tại nơi làm việc; không thực hiện đối thoại khi có yêu cầu; không phối hợp tổ chức hội nghị người lao động, mức phạt từ 5-10 triệu đồng (Điều 15).

- Không trả hoặc trả không đủ tiền lương ngừng việc cho người lao động; ép buộc người lao động chi tiêu lương vào việc mua hàng hóa, dịch vụ của doanh nghiệp, phạt từ 5-50 triệu đồng, tùy số lượng người lao động bị vi phạm (khoản 2 Điều 17).

- Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 17/1/2022 và thay thế Nghị định số 28/2020/NĐ-CP ngày 01/3/2020.

[Download](#)

Thông tư số: 01/2022/TT-BQP ngày 03 tháng 01 năm 2022 của Bộ Quốc Phòng.

Thông tư số: 01/2022/TT-BQP ngày 03/01/2022 của Bộ Quốc Phòng quy định về quản lý người giữ chức vụ, chức danh và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp do Bộ quốc phòng quản lý, theo đó:

Việc kiêm nhiệm đối với Người quản ký, Kiểm soát viên, Người đại diện thực hiện theo quy định tại Điều 7 Nghị định 159/2020/NĐ-CP và các quy định sau:

- Chủ tịch công ty mẹ của tập đoàn kinh tế, các tổng công ty, công ty hoạt động theo hình thức công ty mẹ - công ty con và công ty độc lập không được kiêm Tổng giám đốc hoặc Giám đốc.

Trường hợp đặc biệt, nếu Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc hoặc Giám đốc thì phải báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét quyết định.

- Không phải là cán bộ đang công tác tại đơn vị dự toán thuộc Bộ quốc phòng; nếu bổ nhiệm cán bộ đang công tác tại đơn vị dự toán thì phải có quyết định điều động công tác về doanh nghiệp.

Trường hợp cán bộ vẫn giữ chức vụ tại đơn vị dự toán thuộc Bộ quốc phòng được cử làm Người đại diện hoặc bổ nhiệm làm Kiểm toán viên kiêm nhiệm, thì phải báo cáo Ban Thường vụ Quân ủy Trung ương xem xét quyết định.

Thông tư 01/2022/TT-BQP có hiệu lực từ ngày 18/02/2022 và thay thế Thông tư 147/2016/TT-BQP ngày 21/9/2016.

[Download](#)

Thông tư số: 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Ngày 10 tháng 01 năm 2022 Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Thông tư số 02/2022/TT-MTNMT Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Theo đó, tiêu chí về công nghệ xử lý chất thải rắn sinh hoạt như sau: Có khả năng tiếp nhận, phân loại chất thải, xử lý mùi, nước rỉ rác, khí thải, linh hoạt trong kết hợp các công nghệ khác, xử lý các loại chất thải rắn khác nhau; Mức độ tự động hóa, nội địa hóa của dây chuyền thiết bị; Ưu tiên công nghệ đã được ứng dụng thành công, đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật môi trường về thiết bị xử lý, tái chế chất thải; Tiết kiệm diện tích sử dụng đất; Tiết kiệm năng lượng, khả năng thu hồi năng lượng trong quá trình xử lý;...

Bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định hình thức thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt theo khối lượng hoặc thể tích chất thải theo một trong các trường hợp sau: Thông qua giá bán bao bì đựng chất thải rắn sinh hoạt; Thông qua thể tích thiết bị chứa đựng chất thải rắn sinh hoạt; Thông qua việc cân xác định khối lượng chất thải rắn sinh hoạt.

Ngoài ra, bao bì đựng chất thải nguy hại phải đáp ứng các yêu cầu sau: Bao bì chất thải nguy hại bảo đảm lưu giữ an toàn chất thải nguy hại, không bị hư hỏng, rách vỡ vò; Bao bì mềm được buộc kín và bao bì cứng có nắp đậy kín để bảo đảm ngăn chất thải rò rỉ hoặc bay hơi; Chất thải lỏng, bùn thải dạng nhão hoặc chất thải có các thành phần nguy hại dễ bay hơi phải chứa trong bao bì cứng không vượt quá 90% dung tích hoặc mức chứa cao nhất cách giới hạn trên của bao bì là 10 cm.

Thông tư có hiệu lực từ ngày ký.

[Download](#)

Luật số: 03/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Ngày 11 tháng 01 năm 2022 Quốc hội ban hành Luật số 03/2022/QH 15 về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự

Quốc hội thông qua tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022.

Theo đó, để khuyến khích phát triển xe ô tô điện chạy bằng pin, Quốc hội quyết định giảm thuế tiêu thụ đặc biệt cụ thể như sau:

Trước hết, đối với ô tô điện chạy pin loại chở người từ 9 chỗ trở xuống, từ ngày 01/3/2022 đến hết ngày 28/02/2027 giảm thuế suất xuống còn 3%; từ ngày 01/3/2027 trở đi, mức thuế suất là 11%, vẫn thấp hơn mức cũ 4%.

Tiếp theo, đối với ô tô điện chạy pin loại chở người từ 10 - 16 chỗ, từ ngày 01/3/2022 đến hết ngày 28/02/2027 giảm thuế suất xuống còn 2%; từ ngày 01/3/2027 trở đi, mức thuế suất là 7% (mức cũ là 10%)... Đồng thời, Quốc hội cũng quyết định giảm thuế suất tiêu thụ đặc biệt của ô tô điện chạy pin loại chở người từ 16 - 24 chỗ xuống 1% trong 05 năm từ ngày 01/3/2022.

Cũng trong Luật này, Quốc hội sửa đổi, bổ sung 08 luật khác, đó là: Luật Đầu tư công; Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư; Luật Đầu tư; Luật Nhà ở; Luật Đấu thầu; Luật Điện lực; Luật Doanh nghiệp; Luật Thi hành án dân sự với 01 số nội dung đáng chú ý như: Bổ sung ngành, nghề kinh doanh sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng (không bao gồm kinh doanh sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng và kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự) vào Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện;...

Luật có hiệu lực từ ngày 01/3/2022.

[**Download**](#)

Nghị định số: 15/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ.

Ngày 28 tháng 01 năm 2022 Chính phủ ban hành Nghị định số 15/2022/NĐ-CP Quy định chính sách miễn, giảm thuế theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

Cụ thể, cơ sở kinh doanh tính thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ được áp dụng mức thuế suất thuế giá trị gia tăng 8% đối với hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10%, trừ các nhóm hàng hóa, dịch vụ sau: Viễn thông, hoạt động tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, kinh doanh bất động sản, kim loại và sản phẩm từ kim loại đúc sẵn, sản phẩm khai khoáng, than cốc, dầu mỏ tinh chế, sản phẩm hóa chất; sản phẩm hàng hóa và dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt; công nghệ thông tin.

Cơ sở kinh doanh (bao gồm cả hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh) tính thuế giá trị gia tăng theo phương pháp tỷ lệ % trên doanh thu được giảm 20% mức tỷ lệ % để tính thuế giá trị gia tăng khi thực hiện xuất hóa đơn đối với hàng hóa, dịch vụ được giảm thuế giá trị gia tăng.

Bên cạnh đó, doanh nghiệp, tổ chức là người nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp của kỳ tính thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2022 đối với khoản chi ủng hộ, tài trợ bằng tiền, hiện vật cho các hoạt động phòng, chống dịch Covid-19 tại Việt Nam thông qua các đơn vị nhận ủng hộ, tài trợ.

Nghị định có hiệu lực kể từ ngày 01/02/2022.

[Download](#)

Bản tin này bao gồm thông tin dưới dạng tóm tắt, do đó chỉ mang tính hướng dẫn chung. Bản tin này không nhằm thay thế cho nghiên cứu chi tiết hay đưa ra đánh giá, kết luận về mặt chuyên môn. Chúng tôi khuyến cáo độc giả hãy liên hệ với công ty để tham khảo ý kiến của các chuyên gia chuyên trách và không thừa nhận bất kỳ trách nhiệm nào với các thiệt hại xảy ra với bất kỳ cá nhân nào hành động hoặc có ý định hành động theo thông tin trong bản tin này.

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN CPA VIETNAM

Trụ sở chính

Tầng 8, Cao ốc Văn phòng VG Building, 235 Nguyễn Trãi, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội.

Tel : 024 3783 2121

Fax: 024 3783 2122

CN. Miền Nam

Tầng 4, Tòa nhà Hoàng Anh Safomec, 7/1 Thành Thái, P.14, Q.10, TP. Hồ Chí Minh.

Tel : 028 3832 9969

Fax: 028 3832 9959

CN. Miền Bắc

Số 97 Trần Quốc Toản, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội.

Tel : 024 7306 1268

Fax: 024 7306 1269

VP. Đại diện

Tầng 16, Tòa nhà T01-C37 Bắc Hà, đường Tố Hữu, Q.Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội.

Tel : 024 6666 6368

Fax: 024 6666 6368